

SỔ CHUYÊN ĐỀ "QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT MỘT SỐ GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI"

cần thu mua, 12 giờ trưa đến 14 giờ chiều đậu phải mang về nhà máy đưa vào kho lạnh, nếu quá thời gian trên đậu sẽ ngả màu và giảm chất lượng.

- *Thu hoạch quả già làm giống:*

Tiến hành thu hoạch vào ngày nắng ráo, khi quả chín khô, vỏ quả chuyển màu vàng từ 70 - 80% (trong điều kiện mùa mưa, có thể thu hoạch sớm hơn khi vỏ quả chuyển màu vàng từ 50 - 70%). Nếu để quá chín, gặp thời tiết mưa nhiều dễ bị thối quả, làm mất chất lượng hạt giống. Trước khi thu hoạch, phun dung dịch nước muối loãng (100g muối/10 lít nước) vào buổi sáng, sau 3 ngày, lá rụng toàn bộ hoặc tuốt lá sạch bằng tay. Tiến hành cắt đậu sát gốc, đưa về phơi khô và đập lấy hạt ngay, không ủ đống. Trong điều kiện thời tiết mưa kéo dài, thu lấy quả đưa về sấy ở nhiệt độ 38°C, đảo đều cho tới khi quả khô toàn bộ, tách ra lấy hạt.

- *Phơi và làm sạch hạt:*

Hạt dùng làm giống cần làm sạch, phơi hoặc sấy khô. Phơi hạt trên bạt hoặc nia, tránh phơi hạt trực tiếp trên nền gạch hoặc xi măng, đặc biệt trong điều kiện nắng nóng ở vụ Xuân (tháng 5 - 6) cần phơi dày và đảo thường xuyên. Hạt sau phơi cần phải để nguội mới đưa vào túi nilon để tránh hút ẩm trở lại. Khi ẩm độ hạt đạt 10 - 12% (cán bong vỏ, không dính răng), tiến hành đưa ngay vào bảo quản.

- *Bảo quản hạt giống:*

Hạt khô được bảo quản trong kho lạnh nhiệt độ 5 - 18°C hoặc trong chum, vại, bao nilon 2 lớp cách ly ẩm độ và để nơi thoáng mát không có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp. Ở điều kiện thường với ẩm độ hạt 12%, nhiệt độ phòng 25 - 35°C, hạt giống DT08 có thể bảo quản được trong vòng 3 tháng, tỷ lệ nảy mầm đạt > 75%.

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống đậu tương rau DT08 đã được sản xuất thử thành công tại một số huyện ngoại thành Hà Nội như Từ Liêm, Chương Mỹ, Đan Phượng, Gia Lâm.

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Mai Quang Vinh, Phạm Thị Bảo Chung và CS. *Kết quả nghiên cứu chọn tạo và khảo nghiệm giống đậu tương rau DT08*. Báo cáo bảo vệ giống DT08 là giống sản xuất thử tại Hội đồng khoa học Bộ NN&PTNT tháng 1/2011.

6. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG RAU AGS346

Trịnh Khắc Quang, Trần Văn Lại, Nguyễn Thị Nhậm, Nguyễn Khắc Anh và CS.

I. NGUỒN GỐC

Giống đậu tương rau AGS346 do các tác giả Trịnh Khắc Quang, Trần Văn Lại, Nguyễn Thị Nhậm, Nguyễn Khắc Anh và CS, thuộc Bộ môn Rau - Gia vị, Viện Nghiên cứu Rau quả nhập nội từ Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Rau Châu Á (AVRDC - Đài loan). Được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công nhận giống quốc gia theo Quyết định số 31/QĐ-TT-CLT, ngày 29 tháng 1 năm 2011 .

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống đậu tương rau AGS346 thuộc nhóm chín sớm, thời gian sinh trưởng dao động từ 65 - 80 ngày. Thuộc dạng sinh trưởng hữu hạn.

Chiều cao cây 55 - 60 cm, chiều dài quả 5,0 - 5,5 cm, chiều rộng quả 1,3 cm. Thuộc nhóm hạt to, khối lượng 1000 hạt khô lớn đạt 320 - 350 gram.

Hạt đậu tương rau AGS346 có vị ngọt, mềm khi luộc. Đây là giống có chất lượng tốt.

Khả năng chống chịu: Chống đổ tốt; ít bị sâu bệnh gây hại trên đồng ruộng.

Năng suất quả xanh vụ Thu - Đông đạt 8 - 10 tấn/ha, vụ Xuân đạt 13 - 15 tấn/ha. Năng suất hạt khô vụ Thu - Đông 1,5 tấn - 1,7 tấn/ha; vụ Xuân trên 2 tấn/ha.



III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Giống đậu tương rau AGS346 ưa khí hậu mát mẻ, ôn hòa. Vì thế có thể trồng được cả ở vùng cao và vùng đồng bằng.

Ở các vùng cao: Có thể trồng nhiều thời vụ trong năm, tránh những tháng nhiệt độ thấp, có sương giá.

Ở vùng đồng bằng: Có thể trồng vụ Thu - Đông và vụ Xuân. Vụ Thu - Đông: Gieo trong tuần đầu tháng 9. Vụ Xuân: Để sản xuất quả xanh thương phẩm có thể gieo từ 10/2 - 5/3. Nếu để nhân giống nên gieo sớm trong khoảng mùng 10/2.

2. Đất và làm đất

Nên chọn khu đất cao, đất cát pha, thịt nhẹ, có độ pH từ 6,0 - 6,5, chủ động tưới, tiêu nước. Đất được cày bừa kỹ và làm sạch cỏ trước khi lên luống, rạch hàng.

Lên luống: Vụ Xuân: Mặt luống rộng 2 - 2,5 m, cao 25 - 30 cm, rãnh rộng 30 cm. Vụ Thu - Đông có thể làm luống thấp hơn (20 cm).

Sau khi lên luống tiến hành rạch hàng. Các hàng trên luống cách nhau 40 cm. Nên xử lý đất bằng thuốc Furadan hoặc Basudin (1 kg/sào Bắc Bộ) để hạn chế sâu sấm hại cây non.

3. Chuẩn bị hạt giống

- *Yêu cầu hạt giống:* Thuần nhất; kích cỡ đồng đều, không dị dạng; không bị sâu mọt, tỷ lệ nảy mầm đạt > 70%.

- *Xử lý hạt giống:* Xử lý hạt với thuốc trừ nấm Rovral 50WP, liều lượng 3 - 4g/kg hạt hoặc Thiram 50WP với liều lượng 2g/kg hạt giống để phòng trừ một số bệnh chết cây con.

4. Mật độ và phương pháp gieo

- *Liều lượng giống:* 2,5 - 3 kg/sào Bắc Bộ (360 m²).

- *Mật độ:* Mật độ, khoảng cách tùy theo vụ. Vụ Xuân: Khoảng cách 40 x 25 cm; gieo 2 hạt/hốc. Vụ Thu Đông: Khoảng cách 40 x (15 - 20 cm); gieo 2 hạt/hốc.

- *Phương pháp gieo hạt:* Sau khi đã lấp phân, gieo 2 hạt/hốc theo mật độ từng mùa vụ. Không để hạt tiếp xúc trực tiếp với phân bón. Lấp đất dày 1,5 cm phủ kín hạt đậu, hoặc dùng

rom rạ phủ kín mặt luống. Không gieo hạt quá sâu dưới 4 - 5 cm. Số hạt còn thừa, gieo dày ở các đầu luống để lấy cây dặm vào các chỗ khuyết mật độ.

5. Phân bón

- *Lượng phân bón cho 1ha:*

Vụ Xuân: Bón lót 10 - 12 tấn phân chuồng hoai mục + 300 kg vôi bột + Phân N - P - K (tùy theo mục đích sản xuất). Sản xuất quả xanh thương phẩm: N - P₂O₅ - K₂O = 60 - 40 - 60. Sản xuất hạt giống: N - P₂O₅ - K₂O = 60 - 80 - 80.

Vụ Thu - Đông: Bón lót 10 - 12 tấn phân chuồng hoai mục + 300 kg vôi bột + Phân N - P - K. Sản xuất hạt giống và quả xanh thương phẩm: N - P₂O₅ - K₂O = 60 - 40 - 60.

- *Cách bón:* Bón làm 3 lần:

Bón lót: Khi làm đất, toàn bộ phân chuồng và phân lân được bón theo hàng đã rạch rồi lấp kín đất lại. Bón thúc lần 1: Khi cây có 2 - 3 lá, bón 50% phân đạm và 50% phân kali. Bón thúc lần 2: Khi cây bắt đầu ra hoa, bón lượng đạm và kali còn lại.

Chú ý: Khi bón thúc cần rạch hàng để bón, không bón trực tiếp vào gốc cây.

6. Chăm sóc và tưới nước

- *Chăm sóc:*

Ngay sau khi gieo cần tiến hành kiểm tra toàn bộ diện tích, lấp bổ sung các hạt còn nổi trên mặt đất. Trong vòng 5 - 6 ngày sau gieo, dùng mạ đậu để dặm vào các chỗ khuyết mật độ, hoặc đánh dặm cây đảm bảo mật độ cây đậu đồng đều trên luống.

Thời kỳ lá mầm: Tiến hành tỉa dặm để ổn định mật độ cây trên đơn vị diện tích. Thông thường để 2 cây/hốc.

Vun xới, làm cỏ: Cần thực hiện 3 lần. Lần 1: Khi cây có 1 - 3 lá thật, xới phá váng kết hợp bón thúc lần, vun nhẹ. Lần 2: Khi cây có 5 - 6 lá thật, xới xáo sâu hơn kết hợp làm cỏ. Lần 3: Khi cây bắt đầu ra hoa, bón thúc lần 2 kết hợp vun cao để tăng khả năng chống đổ.

- *Tưới nước:*

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng và căn cứ vào lượng mưa thực tế để điều tiết độ ẩm cho cây sinh trưởng phát triển. Khi tưới, nên sử dụng biện pháp tưới rãnh. Sau khi nước thấm đến mặt luống thì tháo toàn bộ lượng nước còn lại trong ruộng.

Nếu vài ngày có một lượng mưa nhỏ, mặt luống phủ rom rạ sẽ có tác dụng giữ ẩm rất tốt, không cần phải tưới bổ sung.

7. Phòng trừ sâu bệnh

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện sâu, bệnh và kịp thời phòng trừ. Nên chọn loại thuốc thảo mộc, thuốc ít độc hại cho người để phun.

- *Sâu hại:*

Ruồi đục thân: Ở giai đoạn cây con cần phun thuốc sớm khi cây xoè 2 lá sò, sử dụng các loại thuốc như: Sherpa 25EC 0,1%, Regent 800WG.



Sâu khoang, sâu keo da láng, sâu đục quả: Sử dụng các loại thuốc như: Tập Kỳ, Padan 95WP, Sherpa 25EC, Cyperkill 10EC... phun cho cây.

- *Bệnh hại:*

Bệnh gỉ sắt, bệnh phấn trắng, bệnh thối rễ, bệnh lở cổ rễ... là các bệnh chủ yếu gây hại đậu tương ở vụ Xuân và vụ Đông, sử dụng các loại thuốc như: Zineb 80WP, Ridomil MZ 72 WP, Anvil 5 SC ...

Chú ý: Cách sử dụng, nồng độ, liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì của từng loại thuốc. Dừng phun thuốc trước khi thu hoạch 10 ngày.

8. Thu hoạch và bảo quản

- *Thu hoạch:* Giống đậu tương rau AGS346 có thể thu hoạch hai giai đoạn, tùy theo mục đích sử dụng.

Thu hoạch quả xanh ăn rau: Thu vào buổi sáng sớm và kết thúc trước 10 giờ sáng nhằm duy trì quả tươi lâu hơn. Có thể thu hoạch sau khi trỗ hoa từ 40 - 45 ngày, khoảng 50% số quả trên cây có vỏ quả và hạt có màu xanh sáng, căng đầy, chiều dài quả từ 0,85 - 0,90 cm, khi ăn có vị ngọt và mùi thơm đặc biệt.

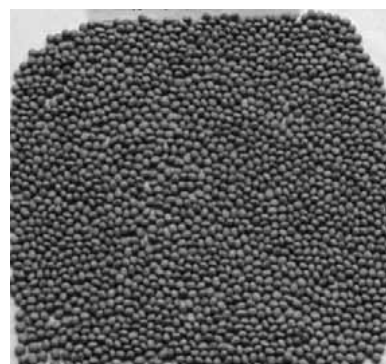


Thu hoạch vào thời kỳ hạt khô dùng để làm giống hoặc các sản phẩm khác: Tiến hành thu hoạch vào ngày nắng ráo, có thể thu hoạch khi vỏ quả chuyển màu vàng đậm và thâm đen từ 75 - 80%. Nếu để quá chín, gặp thời tiết mưa nhiều dễ bị thối quả, làm mất chất lượng hạt giống. Vụ Thu - Đông có thể để quả ở trên cây đến chín thâm đen. Sau khi thu hoạch không được ủ thành đống lớn, mà phải phơi khô và đập ngay. Trong điều kiện thời tiết mưa kéo dài, quả được thu hoạch phải đưa về sấy ở nhiệt độ 38°C, đảo đều cho tới khi quả khô toàn bộ, tách lấy hạt. Phơi và làm sạch hạt: Hạt dùng làm giống cần làm sạch, phơi hoặc sấy khô. Phơi hạt trên bạt hoặc nia, tránh phơi hạt trực tiếp trên nền gạch hoặc xi măng, đặc biệt trong điều kiện nắng nóng ở vụ xuân (tháng 5 - 6) cần phơi dày và đảo thường xuyên. Hạt sau phơi cần phải để nguội mới đưa vào túi nilon (2 lớp) để tránh hút ẩm trở lại. Khi ẩm độ hạt đạt 10 - 12% (cấn bong vỏ, không dính răng), tiến hành đưa ngay vào bảo quản.

- *Bảo quản:*

Bảo quản đậu tương ăn tươi: Khi thu hoạch phải để đậu ở nơi râm mát, không làm sây sát, dập nát gãy trái và chở đến nơi thu mua trong vòng 2 giờ. Vì đây là đậu ăn trái cần thu hoạch và vận chuyển càng nhanh càng tốt. Từ 12 giờ trưa đến 14 giờ chiều đậu phải mang về nhà máy đưa vào kho lạnh, nếu quá thời gian trên đậu sẽ ngả màu và giảm chất lượng.

Bảo quản hạt giống: Hạt khô được bảo quản trong kho lạnh nhiệt độ 5 - 18°C hoặc trong chum, vại, bao nilon 2 lớp cách ly ẩm độ và để nơi thoáng mát không có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.



IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống đậu tương rau AGS346 đã được trồng ở một số địa phương tại các tỉnh miền Bắc, miền Trung và miền Nam trong vụ Xuân và vụ Thu - Đông như: Thái Bình, Hải Phòng, An Giang, Nghệ An...

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Lại. 2005. *Kết quả chọn tạo và công nghệ nhân giống một số loại rau chủ lực*. NXB NN Hà Nội, 2005.
2. Trần Văn Lại, Nguyễn Thị Nhậm. 2005. *Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật để nâng cao năng suất và chất lượng đậu tương rau*.
3. Trần Văn Lại và cộng sự. 2005. *Kết quả nghiên cứu chọn tạo một số giống rau chủ lực*. Tạp chí NN&PTNT số 0866 - 7020, Tr.22 - 24.

7. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG DT2001

Mai Quang Vinh

I. NGUỒN GỐC

Giống đậu tương DT2001 do tập thể các tác giả: Mai Quang Vinh, Ngô Phương Thịnh, Phạm Thị Bảo Chung và CS. - Viện Di truyền Nông nghiệp bắt đầu chọn tạo năm 1994 từ tổ hợp lai (DT84 x DT83). Giống DT2001 đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho phép sản xuất trên địa bàn cả nước và được công nhận là giống chính thức theo Quyết định số 385/QĐ-TT-CCN ngày 28/9/2010.

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống đậu tương DT2001 thuộc nhóm chín trung bình, có thời gian sinh trưởng từ 85 - 97 ngày.

Cây cao 45 - 65 cm, cây gọn phân cành vừa phải, thân có 12 - 15 đốt, lông nâu nhạt phù hợp trồng thuần. Lá hình trứng nhọn, màu xanh đậm, có hoa màu tím, quả chín hạt màu vàng rom, rốn hạt xám nhạt.

Chống đổ khá, chịu nhiệt tốt, chịu lạnh khá. Khả năng kháng các bệnh gỉ sắt, sương mai, lở cổ rễ khá.

Tỷ lệ quả ba hạt/cây cao, trọng lượng 1000 hạt đạt 165 - 200 gram. Tỷ lệ protein: 43%, chất lượng hạt cao. Năng suất thực thu cao đạt 20 - 35 tạ/ha, có thể đạt 40 tạ/ha, tùy thuộc vào mùa vụ và điều kiện thâm canh.

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Giống đậu tương DT2001 có thể trồng cả 3 vụ trong năm. Thời gian gieo trồng thích hợp nhất cho vụ Xuân là từ 25/2 - 15/04; vụ Hè và Hè Thu: 25/05 - 15/07; vụ Đông: 20/09 - 05/10.

DT2001 có thể đưa vào cơ cấu cây trồng như sau:

Tại các tỉnh phía Bắc: Trên đất lúa 3 vụ: Lúa lai Xuân + đậu tương Hè (DT2001) + Ngô lai hoặc: Lúa Xuân + Lúa Mùa trung + Đậu tương Đông (DT2001). Trên đất màu 3 vụ: Ngô Xuân